TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2020/HS-ST
Ngày: 20/08/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn K

Hội thẩm nhân dân: +. Bà: Đoàn Thị Q

+. Ông: Nguyễn Đình N

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Hoàng Thị H – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa*: Ông Nguyễn Công H – Kiểm sát viên VKSND huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Ngày 20/08/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Tòa án nhân dân huyện Đô Lương mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2020/HSST ngày 17/07/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2020/QĐXSST – HS ngày 07/08/2020 đối với bị cáo:

Võ Văn T, sinh ngày 28/12/1991. Tên gọi khác: Không

Nơi sinh: Khối Sa Nam, thị trấn Nam Đàn, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An

Nơi cư trú: Khối Sa Nam, thị trấn Nam Đàn, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An

Nghề nghiệp: Lao động tự do.Trình độ học vấn: 09/12

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không

Con ông: Võ Văn T, sinh năm 1954

Con bà: Lê Thị N, sinh năm 1959

Anh chị em ruột: 04 người, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình

Vợ, con : Chưa có

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 17/02/2020, Võ Văn T có hành vi hành vi "Trộm cắp tài sản", bị Công an huyện Thanh Chương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 30 ngày 03/04/2020, bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đồng

Nhân thân: Ngày 29/7/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An xử 12 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản" tại bản án số 37/2011. Đã chấp hành xong hình phạt 04/4/2012.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/4/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất.

+. Bị hại:

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1984. Có mặt

Nơi cư trú: Xóm Thái Trung, xã Minh Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

- Anh Võ Hữu L, sinh năm 1967. Có mặt.

Nơi cư trú: Xóm Văn Mỹ, xã Nhân Sơn, huyện Đô Lương, Nghệ An.

- Anh Nguyễn Doãn D, sinh năm 1963. Vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm Đào Mỹ, xã Nhân Sơn, huyện Đô Lương, Nghệ An.

- Anh Nguyễn Công L, sinh năm 1973. Vắng mặt

Nơi cư trú: xóm Bình Cát, xã Minh Sơn, huyện Đô Lương, Nghệ An.

- Anh Nguyễn Trọng P, sinh năm 1969. Có mặt

Nơi cư trú: Xóm 1, xã Xuân Sơn, huyện Đô Lương, Nghệ An.

- Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1982. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm Thuận Đông, xã Thuận Sơn, huyện Đô Lương, Nghệ An.

+. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Dương Phúc T, sinh năm 1964. Có mặt.

Nơi cư trú: xóm 4, Thuận Minh, xã Thuận Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

- Ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1966. Có mặt

Nơi cư trú: xóm 6, xã Xuân Sơn, huyện Đô Lương, Nghệ An.

- Chị Nguyễn Thị Trà M, sinh năm 1994. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Khối Sa Nam, thị trấn Nam Đàn, huyện Nam Đàn, Nghệ An.

- Ông Võ Văn T, sinh năm 1954. Có mặt

Nơi cư trú: Khối Sa Nam, thị trấn Nam Đàn, huyện Nam Đàn, Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 29/02/2020 đến ngày 10/04/2020, tại địa bàn các xã Minh Sơn, Nhân Sơn, Xuân Sơn, Thuận Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh

Nghệ An, Võ Văn T đã 06 (sáu) lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là các loại xe lôi , xe bò lốp của những bị hại: Võ Hữu L , Nguyễn Văn T , Nguyễn Doãn D, Nguyễn Công L , Nguyễn Trọng P , Nguyễn Văn B với tổng trị giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 16.800.000 đồng. Trong đó có 04(bốn) lần chiếm đoạt tài sản có giá trị trên 2.000.000đồng.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa Võ Văn T khai nhận về hành vi phạm tội như sau:

Hành vi thứ nhất: Vào khoảng 09 giờ 00 ngày 29/02/2020, do thiếu tiền tiêu xài và mua ma túy để sử dụng nên Võ Văn T dùng xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER V màu đỏ đen biển số 37E1-02634 đi từ nhà của mình lên huyện Đô Lương theo đường Quốc lộ 15A. Đến khoảng 10 giờ 00 cùng ngày, khi đi ngang qua khu vực đồng Rày Trai thuộc xóm Thái Trung, xã Minh Sơn, huyện Đô Lương, Nghệ An, Võ Văn T đi vào trang trại của anh Nguyễn Văn T thấy không có ai trông coi nên Võ Văn T đã lấy trộm 01 (một) chiếc xe bò của anh Nguyễn Văn T đang để ở gần chuồng gà trong trang trại. Võ Văn T đặt càng xe bò lốp lên phần yên sau của xe mô tô 37E1-02634 rồi điều khiển xe mô tô kéo xe bò lốp đi sang bán cho ông Dương Phúc T là chủ cơ sở thu mua phế liệu với giá 400.000 đồng. Võ Văn T dùng số tiền nói trên đi mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá số 12 ngày 16/04/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND huyện Đô Lương kết luận: 01 (một) chiếc xe bò lốp, xe đã qua sử dụng của anh Nguyễn Văn Toàn có giá trị 1.700.000 đồng.

Hành vi thứ hai: Vào khoảng 21 giờ 00 ngày 15/03/2020, sau khi mua ma túy từ một người không quen biết tại thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, Nghệ An để sử dụng, Võ Văn T đi về nhà . Trên đường về, Toàn điều khiển xe mô tô 37E1-02634 trên đường đi về nhà theo đường Quốc lộ 15A, khi đến khu vực xóm Văn Mỹ, xã Nhân Sơn, huyện Đô Lương tìm tài sản để trộm cắp , khi đi qua nhà anh Võ Hữu L đang xây dựng thì nhìn thấy có 01 (một) chiếc xe lôi của anh L đang để ở bên đường phía trước nhà anh Võ Hữu B (là hàng xóm cạnh nhà anh L). Lúc này, T quan sát xung quanh không có ai. Toàn quay xe mô tô đến gần xe lôi rồi đặt càng xe lôi lên phần yên sau của xe mô tô 37E1-02634 rồi điều khiển xe mô tô kéo xe lôi đi ra đường Quốc lộ 15A, rồi đi về hướng huyện Nam Đàn. Kéo xe lôi về đến trường lái huyện Nam Đàn thì T gửi xe lôi lại ở một nhà dân không quen biết ở ven đường rồi đi xe mô tô về nhà. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 16/03/2020, Toàn quay trở lại lấy xe lôi, kéo

xe đi về hướng huyện Đô Lương. Khi đi đến địa phận xã Nam Hưng, huyện Nam Đàn thì bán cho một người đàn ông khoảng 40 tuổi không quen biết với giá 300.000 đồng. Toàn dùng số tiền này đi lên thị trấn Đô Lương mua ma túy từ một người không quen biết, đưa ra đoạn đường phía sau Bệnh viện đa khoa huyện Đô Lương sử dụng, sử dụng ma túy xong T đi về nhà.

Tại Bản kết luận định giá số 18 ngày 29/05/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND huyện Đô Lương kết luận: 01 (một) chiếc xe lôi (loại xe lôi bi tự chế). Xe đã qua sử dụng của anh Võ Hữu L có giá trị 1.800.000 đồng.

Hành vi thứ ba: Vào khoảng 19 giờ 00 ngày 30/03/2020, sau khi mua ma túy từ một người đàn ông không quen biết tại thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, Nghệ An để sử dụng rồi đi về nhà. Trên đường đi về, Võ Văn T điều khiển xe mô tô 37E1-02634 theo đường Quốc lộ 15A . Khi đi qua nhà anh Nguyễn Doãn D, T nhìn thấy có 01 (một) chiếc xe bò lốp của anh D đang để ở trong sân nhà. Toàn quay xe mô tô lại rồi dựng xe mô tô ở phía ngoài đường phía trước nhà anh D, quan sát xung quanh không có ai, T đi bộ vào sân nhà anh D đẩy chiếc xe bò lốp ra ngoài đường rồi đặt càng xe bò lốp lên phần yên sau của xe mô tô 37E1-02634 rồi điều khiển xe mô tô kéo xe bò lốp đi ra đường Quốc lộ 15A rồi đi về hướng huyện Nam Đàn. Kéo xe đến địa phận xã Mỹ Sơn, huyện Đô Lương thì Toàn dừng lại vào một quán tạp hóa ven đường mua thuốc lá, sau khi mua thuốc lá xong ra khỏi quán thì Toàn gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 50 tuổi ở trước khu vực quán, qua trao đổi với người này thì T bán chiếc xe bò lốp vừa trộm được cho người đó với giá 550.000 đồng. Sau khi bán xong thì T đi xe mô tô về nhà.

Tại Bản kết luận định giá số 18 ngày 29/05/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND huyện Đô Lương kết luận: 01 (một) chiếc xe bò lốp làm bằng kim loại, xe đã qua sử dụng của anh Nguyễn Doãn D, có giá trị 2.050.000 đồng.

Hành vi thứ tư: Vào khoảng 13 giờ 00 ngày 31/03/2020, Võ Văn T mang số tiền có được từ việc bán xe bò lốp trộm được vào ngày 30/03/2020 điều khiển xe mô tô 37E1-02634 lên thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương mua ma túy để sử dụng, đồng thời tìm tài sản người dân quản lý sơ hở để trộm cắp. Sau khi mua ma túy xong, T đi xe mô tô về hướng thị trấn Nam Đàn theo hướng Quốc lộ 15A, khi đến ngã 4 Trạm xăng dầu xã Minh Sơn thì rẽ phải. T đi vào khu vực xóm Bình Cát, xã Minh Sơn, huyện Đô Lương, Nghệ An, khi đi qua nhà anh Nguyễn Công L thì nhìn thấy có 01 (một) chiếc xe bò lốp, xe đã qua sử

dụng của anh L đang để gần khu vực chuồng bò nhà anh L. T quay đầu xe dựng ở phía ngoài đường phía trước nhà anh L rồi đi bộ vào khu vực nhà anh L, T quan sát và giả vờ gọi người thì biết không có ai ở nhà nên T đến đẩy chiếc xe bò lốp ra đường nơi đang dựng xe mô tô. Toàn đặt càng xe bò lốp lên phần yên sau của xe mô tô 37E1-02634 rồi điều khiển xe mô tô kéo xe bò lốp đi đến xã Thuận Sơn bán cho ông Dương Phúc T là chủ cơ sở thu mua phế liệu với giá 300.000 dòng. Võ Văn T dùng số tiền nói trên tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá số 18 ngày 29/05/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND huyện Đô Lương kết luận: 01 (một) chiếc xe bò lốp bằng kim loại, xe đã qua sử dụng của anh Nguyễn Công L, có giá trị 2.050.000 đồng.

Hành vi thứ năm: Vào khoảng 10 giờ 00 ngày 09/04/2020, Võ Văn T đi từ nhà của mình l ên huyện Đô Lương để mua ma túy sử dụng và tìm tài sản người dân quản lý sơ hở để trộm cắp. T dùng xe mô tô nhãn hiệu SAPHIRE BELLA màu sơn trắng biển kiểm soát 37B1-93614 đi theo đường Quốc lộ 15A. Đến khoảng 11 giờ 00 cùng ngày, T đi đến địa phận xóm 01, xã Xuân Sơn, huyện Đô Lương, Nghệ An thì nhìn thấy 01 (một) chiếc xe lôi của ông Nguyễn Trọng P đang để bên đường phía trước nhà anh Hoàng Đình Đ, trú tại xóm 1, xã Xuân Sơn, huyện Đô Lương, Nghệ An đầu xe hướng ra đường Quốc lộ 15A. Quan sát xung quanh không có ai trông coi, T điều khiển xe mô tô quay xe đến phía trước đầu chiếc xe lôi rồi đặt càng xe lôi lên phần yên sau của xe mô tô rồi điều khiển xe mô tô kéo xe lôi đi đến xã Thuận Sơn bán cho ông Dương Phúc T. Lần này ông Dương Phúc T có hỏi T "Xe ở mô ra mà nhiều rứa" thì T nói dối là "Nhà làm trang trại, dừ không làm nữa nên bán thanh lý". Ông T không hỏi gì nữa nên đồng ý mua xe với giá 500.000 đồng. Sau khi bán xe xong, T dùng số tiền đó đi lên thị trấn Đô Lương mua ma túy từ một người không quen biết để sử dụng và tiêu xài cá nhân.

Tại Bản kết luận định giá số 12 ngày 16/04/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND huyện Đô Lương kết luận: 01 (một) chiếc xe lôi tự chế, xe đã qua sử dụng của ông Nguyễn Trọng P có giá trị 6.200.000 đồng.

Hành vi thứ sáu: Vào khoảng 13 giờ 00 ngày 10/04/2020, Võ Văn T điều khiển xe mô tô 37E1-02634 đi theo đường Quốc lộ 46B lên huyện Thanh Chương rồi đi sang huyện Đô Lương. Khoảng 14 giờ 00 cùng ngày, đến xã Thuận Sơn, huyện Đô Lương thì T điều khiển xe rẽ đi vào địa phận xóm Thuận Đông, xã Thuận Sơn. Khi đi ngang qua nhà anh Nguyễn Văn B nhìn thấy có 01

(một) chiếc xe lôi đang để ở sân nhà, đầu xe hướng vào nhà, đuôi xe hướng ra đường. Quan sát xung quanh không có ai, T quay đầu dựng xe mô tô ở ngoài đường phía trước nhà anh B rồi đi vào sân nhà kéo chiếc xe lôi đi ra đường, T đặt càng xe lôi lên phần yên sau của xe mô tô rồi điều khiển xe mô tô kéo xe lôi đi đến bán cho ông Dương Phúc T là chủ cơ sở thu mua phế liệu. Lần này ông T từ chối không mua xe nên T tiếp tục điều khiển xe mô tô kéo xe lôi đi đến xã Xuân Sơn, huyện Đô Lương đến cơ sở thu mua phế liệu của anh Nguyễn Đình T và bán cho anh T chiếc xe lôi với giá 350.000 đồng. Sau khi bán xe, T mang số tiền đó đi lên thị trấn Đô Lương mua ma túy từ một người đàn ông không quen biết mang đến phía sau Bệnh viện đa khoa huyện Đô Lương sử dụng xong rồi đi về nhà. Anh Nguyễn Đình T sau khi mua xe lôi từ Võ Văn T thì nghi ngờ đây là tài sản do trộm cắp mà có nên đã mang đến giao nộp cho Ban Công an xã Xuân Sơn và trình bày sự việc.

Tại Bản kết luận định giá số 12 ngày 16/04./2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND huyện Đô Lương kết luận: 01 (một) chiếc xe lôi tự chế xe đã qua sử dụng của anh Nguyễn Văn Biển có giá trị 3.000.000 đồng.

Ngày 11/04/2020, Võ Văn T đến Ban Công an xã Xuân Sơn , huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ an đầu thú . Trong quá trình điều tra Võ Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình . Tổng giá trị tài sản mà Võ Văn T đã thực hiện từ 06 (sáu) hành vi trộm cắp tài sản trên là 16.800.000 đồng (Mười sáu triệu tám trăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 79/CT - VKS ngày 16/07/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Võ Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương giữ quyền công tố và luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Võ Văn T từ 20 tháng đến 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Về dân sự: Buộc Võ Văn T bồi thường cho anh Nguyễn Trọng P: 6.000.000 đồng; bồi thường cho anh Nguyễn Công L 2.000.000 đồng; bồi thường cho anh Nguyễn Văn T 2.000.000 đồng; bồi thường cho anh Nguyễn Doãn D 2.000.000 đồng; bồi thường cho anh Võ Hữu L 2.000.000 đồng.

Vật chứng: Miễn xét

Bị cáo Võ Văn T nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt. Bị hại đề nghị xét xử bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác, đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 29/02/2020 đến ngày 10/04/2020, tại địa bàn các xã Minh Sơn, Nhân Sơn, Xuân Sơn, Thuận Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Võ Văn T đã 06 (sáu) lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là các loại xe lôi , xe bò lốp của những bị hại: Võ Hữu L , Nguyễn Văn T , Nguyễn Doãn D, Nguyễn Công L , Nguyễn Trọng P , Nguyễn Văn B với tổng trị giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 16.800.000 đồng. Trong đó có 04 (bốn) lần chiếm đoạt tài sản có giá trị trên 2.000.000đồng.

Hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo Võ Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Tổng trị giá tài sản bị cáo là 16.800.000 đồng. Trong đó có 04 (bốn) lần chiếm đoạt tài sản có giá trị trên 2.000.000đồng nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân; tài sản bị cáo chiếm đoạt đều là phương tiện phục vụ sản xuất, lao động hàng ngày của bị hại. Cách thức thực hiện hành vi coi thường pháp luật. Bị cáo là thanh niên khỏe mạnh, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do

lười lao động, ham chơi bời, nghiện ma túy đã 10 năm, hám lợi bất chính, bất chấp tất cả phạm tội để phục vụ nhu cầu nghiện ma túy nặng của bản thân. Tại thời điểm phạm tội bị cáo đang có 01 tiền sự, bị công an huyện Thanh Chương xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 03/04/2020. Nhân thân bị cáo xấu đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn xử phạt 12 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản" nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội nhiều lần với tính chất và mức độ nguy hiểm hơn. Vì vậy cần lên một mức án nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo trong vụ án:

Tại thời điểm phạm tội bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và có 02 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi phạm tội đã ra đầu thú quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào hình phạt để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật, mức hình phạt từ 20 tháng đến 24 tháng tù mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là thỏa đáng và đúng mức, cần chấp nhận. Tiếp tục duy trì biện pháp tạm giam đối với bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên bị cáo nghiện ma túy nặng, nghề nghiệp không ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, anh Nguyễn Trọng P yêu cầu bị cáo bồi thường 6.000.000 đồng; anh Nguyễn Công L, anh Nguyễn Văn T, anh Nguyễn Doãn D và anh Võ Hữu L đều yêu cầu bị cáo bồi thường cho họ 2.000.000 đồng; Bị cáo không có ý kiến gì về yêu cầu bồi thường của bị hại. Xét thấy, yêu cầu của các bị hại là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

- Về vật chứng: Miễn xét

Trong vụ án này đối với ông Nguyễn Đình T , là người đã mua một chiếc xe lôi và ông Dương Phúc T đã mua 03 chiếc xe (01 chiếc xe lôi và 02 chiếc xe bò lốp) do Võ Văn T trộm cắp nhưng khi mua ông T và ông T không biết đây là tài sản do Võ Văn T trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra không khởi tố về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" là có căn cứ.

Đối với ông Võ Văn T – chủ sở hữu xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER V màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 37E1-02634 và chị Nguyễn Thị Trà M chủ sở hữu xe SAPHIRE BELLA, BKS 37B1 – 93614 cho bị cáo mượn xe nhưng không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cơ quan điều tra không xử lý và trả lại phương tiện là đúng quy định.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Điều 106, 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Võ Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản"

2. Xử phạt: Bị cáo Võ Văn T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (12/04/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Võ Văn T

3. Về dân sự: Buộc Võ Văn T bồi thường cho anh Nguyễn Trọng P: 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng); bồi thường cho anh Nguyễn Công L 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng); bồi thường cho anh Nguyễn Văn T 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng); bồi thường cho anh Nguyễn Doãn D 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng); bồi thường cho anh Võ Hữu L 2.000.000đồng (Hai triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ng- ời đ- ợc thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho ng- ời đ- ợc thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 t- ơng ứng với thời gian ch- a thi hành án.

Trong tr- ờng hợp bản án, quyết định đ- ợc thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

4.Về vật chứng: Miễn xét.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Võ Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 700.000 đồng án phí dân sự trong vụ án hình sự.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

***Nơi nhận*:**
- BC, NBH, NCQLNVLQ
- VKSND H. Đô L- ơng;
- Cơ quan CSĐT CA H. Đô L- ơng;
- Chi cục THA dân sự H. Đô L- ơng;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- L- u hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Văn K